TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2023/HSST

Ngày 14/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến- Cán bộ hưu trí.

Bà Đặng Thị Thập- Giáo viên.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 14/02/2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST- HS, ngày 01/02/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đạt- Sinh ngày 08/5/2006

Nơi ĐKHKTT: Thôn Yên Vỹ, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Đình Biện (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Chung, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Chung, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Yên Vỹ, xã Hoà Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Là mẹ đẻ của bị cáo Đạt. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Thu Hương– Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. (có mặt).

Địa chỉ: Số 08, đường Phù Đổng Thiên Vương, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

***Bị hại*: - Chị Đỗ Thị Hạnh**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (Xin vắng mặt).

- **Chị Đinh Thị Nhật Vi**, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (Xin vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Chung, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Yên Vỹ, xã Hoà Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt).

- Chị Trần Thị Trang, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (Xin vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (Xin vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 13/11/2022, bị cáo đi xe đạp điện từ nhà bị cáo đến nhà bạn gái ở thôn Đoài, xã Tam Giang chơi. Sau đó, bị cáo đi theo đường đê để về nhà thì nhìn thấy đám cưới nhà anh Lê Đăng Thắng sinh năm 1987 và chị Đỗ Thị Hạnh sinh năm 1994 ở thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong. Nên bị cáo nảy sinh ý định vào trong đám cưới này để trộm cắp tài sản. Bị cáo để xe ở gần đám cưới rồi đi vào trong nhà. Bị cáo đi lên tầng 2 và vào phòng ngủ bên trái cầu thang. Bị cáo đi đến trước một chiếc tủ để quần áo của chị Hạnh, rồi mở cánh tủ ra thì thấy tại ngăn tủ phía trên có 01 chiếc túi bằng giấy màu xanh, ở phía dưới chiếc túi này có một vài chiếc phong bì mừng đám cưới (bị cáo không nhớ cụ thể số lượng). Bị cáo cầm lấy số phong bì này, đút vào túi quần phía trước bên phải của mình, rồi kiểm tra chiếc túi giấy thì phát hiện bên trong túi có 01 chiếc hộp màu vàng và một số phong bì mừng đám cưới dán kín. Bị cáo lấy hết số phong bì bên trong túi giấy đút vào túi quần phía trước bên phải của mình. Sau đó, bị cáo mở chiếc hộp màu vàng ở trong túi giấy thấy bên trong có 01 sợi dây chuyền màu vàng, dạng dây mắt xích

xoắn nhỏ, có 01 mặt dây chuyền hình tròn đính đá màu trắng. Bị cáo đút sợi dây chuyền này vào túi quần phía trước, bên trái của mình. Sau khi lấy được số tài sản trên, bị cáo để vỏ hộp của sợi dây chuyền vào trong túi giấy và để lại vào trong tủ rồi đi về. Khi đi về đến đoạn đường đê vắng người qua lại, bị cáo kiểm tra toàn bộ số phong bì vừa trộm cắp thì đếm được 7.000.000 đồng gồm nhiều tờ tiền polime các mệnh giá 100.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng. Bị cáo mang số tiền này cùng sợi dây chuyền vừa trộm cắp được mang về nhà cất giấu. Khoảng 03-04 ngày sau, bị cáo mang sợi dây chuyền trên đến cửa hàng vàng bạc Bảo Sơn, bán cho chị Nguyễn Thị Hằng là chủ cửa hàng được 3.250.000 đồng. Số tiền này cùng với số tiền đã trộm cắp được bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản 98/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Yên Phong kết luận: "*01 sợi dây chuyền bằng vàng, dây không gắn đá, HLV 75%, GD0000Y000712.450 (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là: 3.540.000đ; 01 mặt dây chuyền bằng vàng hình tròn, có đính đá màu trắng, Cham CZ05 1.5*1.5ly, HLV 75%, GIXM00Y000061.000, trọng lượng đá 0.905 phân (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là: 2.630.000đ. Tổng giá trị các tài sản nêu trên là: 6.170.000đ (sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng)*".

Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, bị cáo còn khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 02/4/2022, bị cáo đi xe đạp điện đến thôn Yên Hậu, xã Hoà Tiến, huyện Yên Phong chơi. Khi đi qua cổng nhà bà Kiều Thị Tỉnh sinh năm 1974, thì bị cáo nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 99D1-222.77 của chị Đinh Thị Nhật Vi là con đẻ của bà Tỉnh để ở trong sân, gần với cổng (lúc này cánh cổng đang mở) đầu xe hướng vào trong, đuôi xe hướng ra ngoài. Bị cáo thấy chìa khoá điện vẫn cắm ở ổ khoá, không có người trông coi nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Bị cáo tiếp tục đi khoảng 200m rồi để chiếc xe đạp điện tại ngõ gần đó, rồi đi bộ quay lại, đến vị trí chiếc xe và dắt lùi chiếc xe này ra ngoài ngõ. Bị cáo ngồi lên yên xe, đề nổ máy, điều khiển chiếc xe đi và cất giấu chiếc xe ở một khu đất trống ở cánh đồng gần đó. Sau đó, bị cáo đi bộ quay lại lấy xe đạp điện của mình rồi đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ ngày 03/4/2022, bị cáo xin đi nhờ một người đi đường đến gần khu vực bị cáo cất giấu chiếc xe bị cáo trộm cắp hôm trước, rồi mang chiếc xe này về làm phương tiện đi lại. Ngày 26/7/2022, bị cáo bán chiếc xe cho anh Nguyễn Văn Toàn với giá 8.800.000 đồng. Khi bán xe cho anh Toàn, bị cáo nói đây là xe của bố mẹ mua cho bị cáo để đi làm. Toàn bộ số tiền này sau đó bị cáo chi tiêu cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 99/KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Yên Phong kết luận: *"01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 99D1-222.77 số khung: 1216DY617433; số máy: HC12E5617468 (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm*

xảy ra vụ việc là: 9.000.000đ (chín triệu đồng)".

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 02/04/2022, bị cáo được 15 tuổi, 10 tháng, 25 ngày, chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Công an huyện Yên Phong đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo bằng hình thức: Cảnh cáo.

Chiếc dây chuyền vàng cùng mặt dây chuyền mà Nguyễn Thành Đạt đã trộm cắp của anh Lê Đăng Thắng và chị Đỗ Thị Hạnh, sau khi mua lại của Đạt, chị Nguyễn Thị Hằng đã bán lại cho một người không quen biết với giá 4.200.000 đồng. Chị Hằng không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không có căn cứ để thu hồi lại chiếc dây chuyền vàng và mặt dây chuyền.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99D1-222.77 của chị Đinh Thị Nhật Vi: ngày 13/12/2022, nhận thấy hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, bị cáo đã nhờ chị của mình là Trần Thị Trang đến nhà anh Toàn để chuộc lại xe. Ngày 23/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là chị Vi.

Bà Nguyễn Thị Chung là người đại diện theo pháp luật của bị cáo đã bồi thường cho chị Đỗ Thị Hạnh số tiền 6.500.000 đồng. Chị Hạnh đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 04/CT-VKSYP ngày 06/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Phong để xét xử bị cáo Nguyễn Thành Đạt về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đạt phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự.

Áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại Trường giáo dưỡng đối với Nguyễn Thành Đạt với thời hạn từ 12 đến 14 tháng. Thời gian chấp hành được tính từ ngày bị tạm giữ để đưa vào trường giáo dưỡng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Lưu giữ 01 đĩa DVD trong hồ sơ vụ án.

Người bào chữa của bị cáo trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, đúng người, đúng tội danh. Bản thân bị cáo phạm tội là lần đầu và ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng nào và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nhận ra sai lầm của mình nên đã đầu thú. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố đã chết, mẹ bị mắt kém; bị cáo là người chưa thành niên, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, tôi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 91và Điều 96 Bộ luật hình sự để áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại Trường giáo dưỡng đối với bị cáo trong khoảng thời gian thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về địa phương để trở thành công dân tốt.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo nhất trí với ý kiến trên của luật sư, không bổ sung ý kiến gì và không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ thời hạn áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại Trường giáo dưỡng cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng hơn 11 giờ ngày 13/11/2022, tại nhà anh Thắng và chị Hạnh ở thôn Đông, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Đạt đã trộm cắp số tiền 7.000.000 đồng, 01 sợi dây chuyền bằng vàng, dây không gắn đá, 01 mặt dây chuyền bằng vàng hình tròn, có đính đá màu trắng có tổng trị giá là 6.170.000 đồng. Tổng số tiền và trị giá tài sản mà bị cáo Đạt đã trộm cắp của anh Thắng và chị Hạnh là 13.170.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thành Đạt phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, gây tâm lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo có đến cơ quan điều tra để đầu thú. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Chính vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt đối với bị cáo mà căn cứ Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự để áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại Trường giáo dưỡng đối với bị cáo nhằm mục đích giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh để trở thành những công dân có ích cho xã hội.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản trị giá 9.000.000đồng vào ngày 02/04/2022 thì bị cáo thực hiện khi 15 tuổi, 10 tháng, 25 ngày. Theo quy định tại Điều 9, Điều 173 Bộ luật Hình sự, hành vi trộm cắp tài sản trị giá 9.000.000đồng thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Căn cứ vào quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự thì hành vi này của bị cáo chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Yên Phong đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo bằng hình thức Cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo chưa thành niên, không có tài sản riêng, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Chị Trần Thị Trang không đề nghị gì đối với số tiền chị Trang đã bỏ ra để chuộc lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99D1-222.77 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 đĩa DVD ghi âm khi hỏi cung bị cáo là tài liệu quan trọng nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Liên quan trong vụ án này có chiếc xe đạp điện bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là xe của bà Nguyễn Thị Chung. Bà Chung không biết việc bị cáo sử dụng xe vào mục đích trộm cắp tài sản, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không tạm giữ chiếc xe để xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn Toàn và chị Nguyễn Thị Hằng thì khi mua chiếc xe mô tô và dây chuyền vàng, mặt dây chuyền vàng đã không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không xử lý anh Toàn và chị Hằng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đạt phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự.

Áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại Trường giáo dưỡng đối với Nguyễn Thành Đạt với thời hạn 12 (mười hai) tháng. Thời gian chấp hành được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ để đưa vào trường giáo dưỡng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Lưu giữ 01 đĩa DVD trong hồ sơ vụ án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
-TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Huệ